

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE**

Bản án số: 56/2023/HS-ST

Ngày: 14-7-2023

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Út

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hưng

Ông Trịnh Ngọc Hồng

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Lại Đức Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 56/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 54/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

HUỲNH CHÍ T, sinh năm: 1986 tại tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Số 751/8, ấp C, xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; Vợ: bà Trần Hồng L (đã ly hôn); Có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Lương Thế H (đã chết):

1. Ông Lương Văn H, sinh năm: 1963 (cha bị hại H);

2. Bà Trần Thị Kim M, sinh năm: 1966 (mẹ bị hại H);

Cùng nơi cư trú: Số 224D, Khu phố N, Phường S, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. (Cùng có mặt)

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Huỳnh Thị Ngọc H, sinh năm 1974;

Nơi cư trú: ấp A, xã AH, huyện C, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

- *Bị đơn dân sự:* Công ty Cổ phần Logistics N;

Địa chỉ trụ sở: Số 151/1, đường V, phường VTS, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật:

1. Bà Bùi Thị T - Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

2. Trần Quang H - Chức danh: Giám đốc. (Có mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Nguyễn Trung T, sinh năm: 1991;

Nơi cư trú: Số 407B, Khu phố H, phường B, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

2. Nguyễn Thị Thu Hương, sinh năm: 1982;

Nơi cư trú: Số 133A4, ấp B, xã BP, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 50 phút, ngày 24/12/2021, Huỳnh Chí T (có giấy phép lái xe hạng B2) điều khiển xe ô tô tải biển số 50H-075.24 lưu thông trên đường V theo hướng từ C về vòng xoay Phường S, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. Khi đến đoạn thuộc ấp B, xã BP, thành phố BT, tỉnh Bến Tre, nơi có đoạn cắt của dải phân cách cứng để các phương tiện lưu thông quay đầu xe, do thiếu quan sát, không phát hiện kịp thời xe mô tô biển số 71S6-5918 do chị Huỳnh Thị Ngọc H chạy phía trước đang rẽ trái qua đoạn cắt để qua đường nên xe ô tô do T điều khiển đụng vào phía sau xe mô tô của chị H làm xe và chị H ngã xuống đường. Đồng thời lúc này, T không giảm tốc độ mà vừa điều khiển cho xe ô tô tải biển số 50H-075.24 chạy bình thường vừa quay đầu lại phía sau xem tình trạng chị H thế nào nên xe ô tô do T điều khiển chuyển hướng về bên phải chạy vào làn xe mô tô và xe thô sơ tiếp tục đụng vào xe mô tô biển số 71B4-570.77 do Lương Thế H (Sinh năm 1999; Nơi đăng ký thường trú: Số 224D, khu phố B, Phường S, thành phố BT, tỉnh Bến Tre) điều khiển đang chạy cùng chiều phía trước làm xe và H ngã xuống đường, H bị đa chấn

thương và được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện N, đến 17 giờ 50 phút cùng ngày H tử vong, riêng chị H bị xây sát nhẹ.

Phương tiện và các giấy tờ tạm giữ gồm:

- 01 xe ô tô tải biển số 50H-075.24;
- 01 xe mô tô biển số 71S6-5918;
- 01 xe mô tô biển số 71B4-570.77;
- 01 giấy đăng ký xe ô tô số 048125, mang tên Công ty cổ phần LOGISTICS

N;

- 01 giấy đăng ký xe mô tô số 009942, mang tên Lương Thế H;
- 01 giấy đăng ký xe mô tô số 026569, mang tên Phùng Long H;
- 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 740117017916, mang tên Huỳnh Chí T;
- 01 giấy phép lái xe hạng A1, số AP407101, mang tên Huỳnh Thị Ngọc H;
- 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 830170002045, mang tên Lương Thế H;
- 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 7024765 của xe ô tô 50H-075.24.

* Theo biên bản khám nghiệm hiện trường lập lúc 15 giờ 30 phút ngày 24/12/2021 ghi nhận:

- Hiện trường bị xáo trộn một phần do công tác cấp cứu nạn nhân, các phương tiện tham gia lưu thông.

- Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ là đoạn đường thẳng, loại đường đôi có dải phân cách cứng ở giữa chia mặt đường thành hai phần đường dành cho hai chiều xe chạy riêng biệt. Mặt đường được trải nhựa tương đối phẳng, có tầm nhìn thông thoáng, không bị che khuất, có 01 đoạn dải phân cách cứng được mở rộng tạo một khoảng trống ở giữa đường cho hai chiều xe chuyển hướng, quay đầu qua phần đường ngược lại, phần đường bên phải rộng 13 mét. Trong khu vực có biển báo phân làn đường, được chia làm 03 làn như sau: làn ô tô rộng 3,5 mét nằm giáp dải phân cách cứng; làn hỗn hợp gồm xe ô tô và xe mô tô rộng 3,5 mét nằm giáp làn ô tô được phân chia bằng vạch sơn màu trắng, đứt nét; làn mô tô và xe thô sơ rộng 06 mét nằm giáp làn hỗn hợp và mép đường. Hướng khám nghiệm là hướng huyện M đi thành phố BT.

- Chọn mép đường bên phải hướng lưu thông từ huyện M đi thành phố BT làm mép đường chuẩn.

- Chọn trụ đèn số 56 nằm trên dải phân cách cứng hiện trường vụ tai nạn làm điểm mốc cố định.

- Vết cày 1: dài 2,2 mét có dạng nét liền trên mặt đường nhựa trên làn xe ô tô, có chiều hướng phát triển theo hướng khám nghiệm. Điểm đầu vết cày 1 cách điểm mốc cố định là 14,8 mét, cách mép đường chuẩn là 11,1 mét, điểm cuối vết cày 1 cách mép đường chuẩn là 11,8 mét.

- Vết cày 2: dài 2,15 mét có dạng nét liền trên mặt đường nhựa trong làn xe ô tô, có chiều hướng phát triển theo hướng khám nghiệm. Điểm đầu vết cày 2 cách mép chuẩn là 12,4 mét, cách điểm cuối vết cày 1 là 1,9 mét, điểm cuối vết cày 2 cách mép đường chuẩn là 13,2 mét.

- Vết cày 3: dài 2,15 mét có dạng nét liền trên mặt đường nhựa trong làn xe ô tô, có chiều hướng phát triển theo hướng khám nghiệm. Điểm đầu vết cày 3 cách điểm cuối vết cày 2 là 0,95 mét, cách mép đường chuẩn 12,5 mét, cách điểm cuối vết cày 1 là 2,05 mét; điểm cuối vết cày 3 cách mép đường chuẩn 13,5 mét.

- Vùng mảnh vỡ có kích thước 2,0 mét x 1,3 mét không rõ hình nằm trên mặt đường nhựa trong làn xe ô tô, bên trong vùng có nhiều mảnh vỡ bằng nhựa màu trắng, đỏ, đen. Tâm vùng mảnh vỡ cách điểm cuối vết cày 3 là 3,45 mét và cách mép chuẩn là 11 mét.

- Vết cày 4 dài 2,7 mét có dạng nét liền trên mặt đường nhựa trong làn xe ô tô, có chiều hướng phát triển theo hướng khám nghiệm. Điểm đầu vết cày 4 cách điểm cuối vết cày 3 là 2,4 mét, cách mép đường chuẩn 12,45 mét; điểm cuối vết cày 4 cách mép đường chuẩn 11,2 mét.

- Vết cày 5 dài 2,5 mét có dạng nét liền trên mặt đường nhựa trong làn xe ô tô, có chiều hướng phát triển theo hướng khám nghiệm. Điểm đầu vết cày 5 cách điểm đầu vết cày 4 là 0,8 mét, cách mép đường chuẩn 11,80 mét; điểm cuối vết cày 5 cách mép đường chuẩn 12,2 mét.

- Vết cày 6 dài 2,5 mét có dạng nét liền trên mặt đường nhựa trong làn xe ô tô, có chiều hướng phát triển theo hướng khám nghiệm. Điểm đầu vết cày 6 cách điểm đầu vết cày 5 là 0,5 mét, cách mép đường chuẩn 11,75 mét; điểm cuối vết cày 6 cách mép đường chuẩn 11,1 mét.

- Xe mô tô biển số 71S6-5918 tại hiện trường ở tư thế ngã sang phải, đầu xe quay về hướng huyện M, đuôi xe quay về hướng thành phố BT, đèn xe phía sau có vết va chạm, bể, nứt rời khỏi vị trí ban đầu, nằm trong làn đường xe ô tô. Tay thắng bằng kim loại ở tay cầm lái bên phải xe tiếp xúc với mặt đường nhựa trùng với điểm cuối vết cày số 5, đỡ chân trước bên phải xe tiếp xúc với mặt đường nhựa trùng với điểm cuối vết cày số 4, ốp kim loại bảo vệ pô xe bên phải tiếp xúc với mặt đường nhựa trùng với điểm cuối vết cày số 6. Trục trước xe mô tô 71S6-5918 cách điểm

đầu dải phân cách cứng được mở tạo thành khoảng trống ở giữa đường dành cho hai chiều xe chuyển hướng quay đầu qua phân đường ngược lại là 11 mét, cách mép chuẩn là 12,25 mét. Trục sau cách tâm vùng mảnh vỡ là 3,2 mét, cách mép chuẩn là 11,2 mét.

- Vết cày 7 dài 14,1 mét có dạng nét liền trên mặt đường nhựa, có điểm đầu nằm trong làn xe mô tô và xe thô sơ, điểm cuối vết cày 7 nằm trong làn xe đường ô tô chệch một góc khoảng 30° về phần đường bên trái theo hướng khám nghiệm. có chiều hướng phát triển theo hướng khám nghiệm. Điểm đầu vết cày 7 cách trục sau xe mô tô 71S6-5918 là 32,1 mét, cách mép đường chuẩn 2,6 mét; điểm cuối vết cày 7 cách mép đường chuẩn 7,7 mét.

- Vết cày 8 dài 4,4 mét có dạng nét liền có điểm đầu nằm trong làn đường hỗn hợp, điểm cuối nằm trong làn xe đường ô tô chệch một góc khoảng 30° theo hướng khám nghiệm về phần đường bên trái nằm trên mặt đường nhựa. Điểm đầu vết cày 8 cách điểm đầu vết cày 7 là 10 mét, cách mép đường chuẩn 6,2 mét; điểm cuối vết cày 8 cách mép đường chuẩn 7,2 mét.

- Xe mô tô biển số 71B4-570.77 tại hiện trường ngã sang bên trái, nằm trên mặt đường nhựa trong làn đường xe ô tô, đầu xe quay về hướng mép chuẩn, đuôi xe hướng về dải phân cách cứng ở giữa đường, đỡ chân sau bên trái tiếp xúc với mặt đường nhựa trùng với điểm cuối vết cày số 7, đầu tay cầm lái bên trái tiếp xúc với mặt đường nhựa trùng với điểm cuối vết cày số 8. Trục trước của xe cách mép đường chuẩn là 6,8 mét, cách điểm cuối vết cày 8 là 01 mét; Trục sau xe cách trục sau của xe mô tô 71S6-5918 là 45 mét, cách mép chuẩn là 08 mét, cách điểm cuối vết cày 7 là 0,3 mét.

- Vùng dung dịch màu đỏ có kích thước là 0,4 mét x 0,3 mét, nằm trên mặt đường nhựa trong làn đường hỗn hợp. Tâm vùng dung dịch màu đỏ cách trục trước xe mô tô 71B4-570.77 là 3,35 mét, cách mép chuẩn 4,25 mét.

- Xe ô tô tải 50H-075.24 tại hiện trường ở tư thế đứng, bốn bánh xe tiếp xúc với mặt đường nhựa, đầu xe quay về hướng thành phố BT, đuôi xe quay về hướng huyện M, nằm trong làn đường xe mô tô và xe thô sơ. Phần đầu xe phía trước bên trái và đèn chiếu sáng phía trước bên trái có dấu vết va chạm bề vỡ. Tâm bánh xe sau bên phải cách trục sau xe mô tô 71B4-570.77 là 67 mét, mép đường chuẩn là 0,7 mét. Tâm trục bánh xe trước bên phải cách mép đường chuẩn là 0,4 mét.

* Theo biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông lập ngày 28/12/2021 ghi nhận:

Đối với xe ô tô tải 54H-075.24:

- Cụm đèn chuyển hướng phía trước bên trái xe bị bể, bung có kích thước (40x14) cm, điểm thấp nhất cách đất là 66 cm.

- Ốp bảo vệ phía trước bị bung.

- Mặt dưới cản xe phía trước bên trái có dính vết bám màu đen, có vết ma sát có kích thước (34x6) cm, điểm thấp nhất cách đất là 42 cm.

Đối với xe mô tô 71S6-5918:

- Phần cao su đầu tay cầm bên phải có vết ma sát mài mòn (4,5x4) cm.

- Gương chiếu hậu bên phải bể mất một phần gương, lệch khỏi vị trí ban đầu, mặt ngoài phần mũ gương chiếu hậu bên phải có vết ma sát mài mòn (2x1,5) cm.

- Mặt trước đầu tay thắng bên phải có vết ma sát mài mòn (1,5x1,5) cm.

- Ốp mũ bảo vệ thân xe, bên phải bị bung hở.

- Mặt dưới gác chân xe phía sau bên phải có vết ma sát mài mòn.

- Ốp mũ chắn bùn phía dưới xe bên trái, phải bị bung hở rộng nhất 11 cm.

- Mặt ngoài ốp bảo vệ ống xả có vết ma sát mài mòn (36x05) cm.

- Cụm đèn chuyển hướng đèn đuôi phía sau xe bị bể, mất.

- Đuôi chắn bùn bị bể mất, thủng vào bên trong, cản phải sau xe bị gãy, cong thủng từ sau ra trước, gãy phần cổ định cản sau vào khung sườn xe.

Đối với xe mô tô 71B4-570.77:

- Đầu tay cầm bên trái có vết ma sát mài mòn có kích thước (0,5x01) cm.

- Đầu tay côn bên trái phía trước có vết ma sát mài mòn (1,5x1,5) cm.

- Ốp mũ bảo vệ phần đầu xe bên trái có vết ma sát mài mòn (6,5x1,5) cm.

- Đèn chuyển hướng bên trái phía trước gãy rời khỏi vị trí ban đầu và bể móp một phần.

- Cánh bửng bên trái có vết ma sát mài mòn (8x5) cm.

- Mặt dưới đầu trong gác chân sau bên trái có vết ma sát mài mòn (4x2) cm.

- Mặt ngoài ốp mũ bảo vệ thân xe bên trái có vết ma sát mài mòn (19x12) cm.

- Mặt ngoài cản sau bên trái có vết ma sát mài mòn (03x0,5) cm.

- Cụm chắn bùn, biển số, đèn xi nhan chuyển hướng phía sau gãy rời khỏi vị trí ban đầu. Biển số xe bị cong hướng từ sau ra trước.

- Ốp mũ bảo vệ đèn xe phía sau bên phải bị bung hở.

- Chông xe giữa bị cong lệch khỏi vị trí ban đầu.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 221/TT ngày 06/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bến Tre đối với Lương Thế H kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Toàn thân tử thi có nhiều vết mài trượt, sây sát, giập rách da, bầm tụ máu. Trần khí dưới da vùng cổ và ngực.

- Mài trượt, sây sát da, bầm tụ máu vùng ngực, bụng.
- Xuất huyết, tụ máu tổ chức dưới da, cơ vùng ngực, bụng.
- Gãy xương sườn số II, III, IV bên phải và số III, V, VI bên trái.
- Máu loãng trong khoang ngực.
- Giập, rách nhăm nhở hai phổi.
- Giập, rách phổi phải. Máu loãng trong khoang ngực phải.
- Xuất huyết, tụ máu màng ngoài tim. Dịch hồng trong khoang màng ngoài tim.
- Máu loãng trong khoang bụng.
- Giập, vỡ gan nhăm nhở. Giập, xuất huyết mạc nối lớn.
- Sung huyết ruột và dạ dày.

2. Nguyên nhân chết:

Nạn nhân Lương Thế H chết do đa chấn thương.

Theo Bản kết luận giám định số 1898/KL-KTHS ngày 05/5/2022 của Phân Viện kỹ thuật hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh - Bộ Công an kết luận:

1. Điểm va chạm giữa xe ô tô biển số 50H-075.24 với xe mô tô biển số 71S6-5918: Phía trước bên trái cản trước xe ô tô biển số 50H-075.24 và phía sau bên trái xe mô tô biển số 71S6-5918 (tay nâng sau yên, ốp đuôi xe, cụm đèn hậu, bánh sau). Điểm va chạm hai xe này trên mặt đường nơi xảy ra tai nạn nằm phía trước đầu vết cày số 1.

2. Xác định điểm va chạm giữa xe ô tô biển số 50H-075.24 với xe mô tô biển số 71B4-570.77: bên trái cản trước xe ô tô biển số 50H-075.24 (phía trước bậc lên xuống ca bin) và phía sau bên trái xe mô tô biển số 71B4-570.77 (tay nâng sau yên, ốp đuôi xe, bánh sau). Điểm va chạm hai xe này trên mặt đường nơi xảy ra tai nạn nằm phía trước đầu vết cày số 9.

Tại bản cáo trạng số 57/CT-VKSND-TPBT ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Huỳnh Chí T về “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Huỳnh Chí T từ 12 đến 18 tháng tù về “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng.

- Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 591, 601 Bộ luật Dân sự: Ghi nhận bị cáo và Công ty Cổ phần Logistics N đã bồi thường cho gia đình bị hại 200.000.000 đồng và hiện gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã trả lại cho Công ty cổ phần LOGISTICS N: 01 xe ô tô tải biển số 50H-075.24, 01 giấy đăng ký xe ô tô số 048125 mang tên Công ty cổ phần LOGISTICS N, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 7024765 của xe ô tô 50H-075.24; trả lại cho bị cáo Huỳnh Chí T 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 74011707916 và 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Huỳnh Chí T; trả lại cho bà Huỳnh Thị Ngọc H 01 xe mô tô biển số 71S6-5918, 01 giấy đăng ký xe mô tô số 026569 mang tên Phùng Long H và 01 giấy phép lái xe hạng A1 số AP407101 mang tên Huỳnh Thị Ngọc H; trả lại cho đại diện gia đình bị hại 01 xe mô tô biển số 71B4-570.77, 01 giấy đăng ký xe mô tô số 009942 và giấy phép lái xe hạng A1 số 830170002045 mang tên Lương Thế H.

Bị cáo Huỳnh Chí T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố, đồng thời yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại thống nhất với nội dung bản cáo trạng truy tố, đồng thời xác định yêu cầu bồi thường thiệt hại với tổng số tiền 200.000.000 đồng và bị cáo đã cùng Công ty cổ phần LOGISTICS N đã thực hiện xong việc bồi thường, hiện đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm. Gia đình bị hại đã nhận lại các tài sản của bị hại. Về phân trách nhiệm hình sự: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị đơn dân sự Công ty cổ phần LOGISTICS N xác định đã cùng với bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại với số tiền 200.000.000 đồng và đã nhận lại các tài sản của Công ty, hiện không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên sơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt, tuy nhiên họ đã có lời khai rõ ràng trong quá trình điều tra nên sự vắng mặt không trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng theo quy định tại khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Huỳnh Chí T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường và phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, biên bản thực nghiệm điều tra, kết luận giám định pháp y và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 24/12/2021, Huỳnh Chí T (có giấy phép lái xe hạng B2) điều khiển xe ô tô tải biển số 50H – 075.24 lưu thông trên đường V theo hướng từ cầu H về vòng xoay Phường S, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. Khi đến đoạn thuộc ấp B, xã BP, thành phố BT, tỉnh Bến Tre do thiếu chú ý quan sát và không giữ khoảng cách an toàn nên đầu xe ô tô phía trước, bên trái do T điều khiển đã đụng vào phía sau xe mô tô biển số 71S6 - 5918 do bà Huỳnh Thị Ngọc H điều khiển đang chuyển hướng qua đường tại đoạn cắt của dây phân cách cứng làm cho bà H bị xây xát nhẹ. Sau đó, T tiếp tục không chú ý quan sát nên điều khiển xe ô tô tải biển số 50H - 075.24 đi vào làn đường dành cho xe mô tô và xe thô sơ và tiếp tục đụng vào xe mô tô biển số 71B4 - 570.77 do Lương Thế H điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước làm cho H bị đa chấn thương dẫn đến tử vong.

[4] Bị cáo Huỳnh Chí T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã điều khiển xe ô tô tải là nguồn nguy hiểm cao độ tham gia giao thông nhưng thiếu chú ý quan sát và không giữ khoảng cách an toàn nên đụng vào xe mô tô của bà H chạy cùng chiều phía trước, sau đó tiếp tục cho xe chạy vào làn đường dành cho xe

mô tô và đụng vào xe mô tô do anh H điều khiển, hậu quả làm anh H tử vong, đã vi phạm quy định tại khoản 23, Điều 8; khoản 1, Điều 12; khoản 1, Điều 13 Luật giao thông đường bộ, đã xâm phạm đến an toàn công cộng và tính mạng sức khỏe của con người là khách thể được pháp luật hình bảo vệ. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Huỳnh Chí T đã phạm vào “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù bị cáo không mong muốn xâm phạm đến tính mạng của nạn nhân Lương Thế H và ý thức được rằng khi điều khiển xe ô tô tải tham gia giao thông phải tuân thủ Luật giao thông đường bộ. Song bị cáo đã điều khiển xe một cách cẩu thả, chạy không đúng phần đường quy định làm nạn nhân tử vong, gây mất mát đau thương vô hạn cho gia đình nạn nhân không gì bù đắp được, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn công cộng và bất bình phần nộ trong Nhân dân nên cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[6] Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cho thấy: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ rõ sự ăn năn hối cải nên đã tự giác cùng Công ty cổ phần LOGISTICS N bồi thường xong phần trách nhiệm dân sự cho gia đình bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo, bị cáo đang nuôi con còn nhỏ. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội với lỗi vô ý và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đại diện hợp pháp của bị hại có yêu cầu xin cho bị cáo được hưởng án treo nên không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương kết hợp cùng gia đình giám sát bị cáo cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Hình phạt bổ sung: xét việc áp dụng hình phạt bổ sung là không cần thiết nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Trong giai đoạn điều tra, đại diện gia đình bị hại yêu cầu bị cáo và Công ty cổ phần LOGISTICS N bồi thường chi phí mai táng và bù đắp tổn thất về mặt tinh thần với tổng số tiền là 200.000.000 đồng. Bị cáo và Công ty cổ phần LOGISTICS

N đồng ý và đã bồi thường xong theo yêu cầu gia đình bị hại. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì khác nên ghi nhận.

[9] Về phần xử lý vật chứng:

Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã trả lại cho Công ty cổ phần LOGISTICS N: 01 xe ô tô tải biển số 50H-075.24, 01 giấy đăng ký xe ô tô số 048125 mang tên Công ty cổ phần LOGISTICS N, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 7024765 của xe ô tô 50H-075.24; trả lại cho bị cáo Huỳnh Chí T 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 74011707916 và 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Huỳnh Chí T; trả lại cho bà Huỳnh Thị Ngọc H 01 xe mô tô biển số 71S6-5918, 01 giấy đăng ký xe mô tô số 026569 mang tên Phùng Long H và 01 giấy phép lái xe hạng A1 số AP407101 mang tên Huỳnh Thị Ngọc H; trả lại cho đại diện gia đình bị hại 01 xe mô tô biển số 71B4-570.77, 01 giấy đăng ký xe mô tô số 009942 và giấy phép lái xe hạng A1 số 830170002045 mang tên Lương Thế H. Xét thấy, việc Cơ quan điều tra xử lý trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu và đại diện hợp pháp của chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật nên ghi nhận.

[10] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Huỳnh Chí T phải nộp theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Chí T phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo: Huỳnh Chí T 01 (Một) năm 3 (Ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 6 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 14/7/2023.

Giao bị cáo Huỳnh Chí T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng phối hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Huỳnh Chí T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

3. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và bị đơn dân sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Cơ quan điều tra CATP Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS CATP Bến Tre (1b);
- Chi cục THA dân sự thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (1b);
- Bị cáo, đại diện HP bị hại, NCQLNVLQ, BDDS (5b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)
Lê Hoàng Út